TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 04 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG

Căn cứ các điều 212, 213, khoản 2 điều 149, khoản 4 điều 366, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 17/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:
+ Chị Nguyễn Mỹ H;

Địa chỉ: Tổ dân phố 3 Q, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang.

+ Anh Nguyễn Anh B;

Địa chỉ: Số nhà 15, đường Â, tổ 9 T, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025, chị Nguyễn Mỹ H và anh Nguyễn Anh B đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự, cụ thể như sau:

[1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Mỹ H và anh Nguyễn Anh B cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Mỹ H và anh Nguyễn Anh B cùng thống nhất giao cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 18/9/2018 cho chị Nguyễn Mỹ H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Gia A đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 17/6/2014 cho anh Nguyễn Anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Gia B đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Mỹ H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Mỹ H và anh Nguyễn Anh B tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia A, sinh ngày 18/9/2018 cho chị Nguyễn Mỹ H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Gia A đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 17/6/2014 cho anh Nguyễn Anh B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Gia B đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh B có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Hai bên đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Mỹ H tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000₫ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang, biên lai số 0000105 ngày 18 tháng 7 năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7[a] và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND Khu vực 4 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND x. Vị Xuyên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy